

# MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ DU LỊCH VĂN HÓA Ở VIỆT NAM

VŨ THẾ BÌNH \*

## 1 - Một số quan niệm về du lịch văn hóa

### 1.1 - Định nghĩa

Theo tổ chức Du lịch Thế giới (WTO): "Du lịch văn hóa bao gồm hoạt động của những người với động cơ chủ yếu là nghiên cứu khám phá về văn hóa như các trưng trình nghiên cứu, tìm hiểu về nghệ thuật biểu diễn, về các lễ hội và các sự kiện văn hóa khác, thăm các di tích và đền đài, du lịch nghiên cứu thiên nhiên, văn hóa hoặc nghệ thuật dân gian và hành hương". Theo tổ chức ICOMOS: "Du lịch văn hóa là loại hình du lịch mà mục tiêu là khám phá những di tích và di chỉ. Nó mang lại những ảnh hưởng tích cực bằng việc đóng góp vào việc duy tu, bảo tồn. Loại hình này trên thực tế đã minh chứng cho những nỗ lực bảo tồn và tôn tạo đáp ứng nhu cầu của cộng đồng vì những lợi ích văn hóa - kinh tế - xã hội".

Theo Luật Du lịch của Việt Nam: "Du lịch văn hóa là hình thức du lịch dựa vào bản sắc văn hóa dân tộc với sự tham gia của cộng đồng nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống".

Như vậy, du lịch văn hóa không chỉ dựa vào văn hóa để phát triển mà còn mang sứ mệnh tôn vinh văn hóa, bảo vệ những giá trị văn hóa tốt đẹp của nhân loại. Đồng thời làm giàu thêm văn hóa chính bằng những hoạt động của mình thông qua sự giao lưu văn hóa, làm cầu nối cho

sự tiếp xúc, tiếp nhận những tinh hoa văn hóa các dân tộc. Phát triển du lịch văn hóa không chỉ đơn thuần thu được những lợi ích kinh tế như một hoạt động kinh doanh mà còn nhằm những mục tiêu cao cả như góp phần thực hiện những mục tiêu phát triển xã hội, bảo tồn và phát huy giá trị các di sản văn hóa dân tộc truyền thống, góp phần giáo dục, nâng cao nhận thức về nền văn hóa dân tộc. Tất cả những giá trị tốt đẹp của văn hóa thông qua hoạt động du lịch có thể tạo nên sự phát triển tích cực nhất đối với con người và xã hội. Những di sản văn hóa vật chất và tinh thần được khai thác tốt nhất trong hoạt động du lịch.

Du lịch văn hóa được hình thành do sự tác động qua lại giữa các thành phần tham gia vào hoạt động du lịch, trong đó khách du lịch là trung tâm tạo ra các tác động, tài nguyên du lịch là đối tượng với sức hút du lịch ban đầu và các thành phần còn lại tạo ra điều kiện đủ để có du lịch văn hóa và văn hóa du lịch.

### 1.2 - Các điều kiện để phát triển du lịch văn hóa

*Các điều kiện khách quan:* Các điều kiện khách quan để phát triển du lịch văn hóa bao gồm tài nguyên du lịch văn hóa, các điều kiện kinh tế - xã hội và điều kiện về thiết chế chính sách.

*Tài nguyên du lịch văn hóa* là các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể bao gồm những di tích lịch sử, văn hóa, những phong tục tập

quán, những loại hình nghệ thuật, những lễ hội và các sự kiện văn hóa, thể thao khác, v.v. Về mặt lý thuyết, một số tài nguyên du lịch văn hóa là các tài nguyên có thể tái tạo lại được như các loại hình nghệ thuật, các lễ hội, các sự kiện văn hóa, thể thao, v.v. Và, số còn lại là các tài nguyên không thể hoặc khó thể tái tạo lại được như các di tích (lịch sử, văn hóa, kiến trúc, nghệ thuật), các phong tục tập quán độc đáo, v.v. Do vậy, trong quá trình khai thác, đặc biệt là khai thác cho phát triển du lịch nói chung, du lịch văn hóa nói riêng, công tác bảo tồn các nguồn tài nguyên là nhiệm vụ vô cùng quan trọng đối với các ngành, đặc biệt là với ngành văn hóa và du lịch, với các cấp và toàn thể cộng đồng.

Các điều kiện kinh tế xã hội có ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển du lịch nói chung và du lịch văn hóa nói riêng. Những thay đổi trong đời sống kinh tế xã hội sẽ làm xuất hiện, gia tăng hoặc giảm đi nhu cầu du lịch. Thời gian gần đây, sự phát triển kinh tế xã hội thế giới đã làm gia tăng đáng kể nhu cầu du lịch văn hóa, tạo nên xu thế tiêu dùng và kích thích cho "cung". Bên cạnh đó, du lịch là ngành kinh tế sử dụng nhiều sản phẩm của các ngành kinh tế khác nhau trong nền kinh tế quốc dân như là các "nguyên liệu" để tạo nên sản phẩm của mình. Do vậy, sự phát triển của các ngành kinh tế này có ảnh hưởng rất lớn đến yếu tố cung của ngành du lịch nói chung và du lịch văn hóa nói riêng.

*Thể chế và những chính sách về văn hóa và du lịch ở mỗi quốc gia sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển du lịch và du lịch văn hóa. Những chính sách tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích sự phát triển của một nền văn hóa tiên tiến, lành mạnh, đậm đà bản sắc dân tộc sẽ là môi trường tốt cho sự phát triển mạnh mẽ của văn hóa. Những chính sách phát triển kinh tế - xã hội tạo nền tảng cho du lịch văn hóa và những chính sách về du lịch tác động đến phát triển du lịch văn hóa và bảo tồn tài nguyên du lịch văn hóa.*

*Các điều kiện chủ quan từ phía ngành du lịch: Để biến các nguồn tài nguyên thành các sản phẩm phục vụ cho phát triển du lịch văn hóa cần thiết phải đảm bảo các điều kiện về tổ chức và quản lý các hoạt động du lịch, về kỹ thuật, về tài chính và về năng lực đội ngũ lao động trong ngành du lịch. Công tác tổ chức và*

quản lý các hoạt động du lịch; đầu tư tài chính cho xây dựng sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của khách, tôn tạo và bảo vệ tài nguyên; áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật phục vụ xây dựng sản phẩm với "liều lượng" hợp lý, v.v. sẽ quyết định chất lượng sản phẩm cung cấp cho khách và đến việc sử dụng hợp lý, bền vững nguồn tài nguyên.

*Năng lực đội ngũ lao động là yếu tố quan trọng quyết định việc đảm bảo các điều kiện trên. Trong đó, năng lực, nhất là khả năng truyền tải đóng vai trò quan trọng, đôi khi quyết định đến sự thành bại của một sản phẩm du lịch văn hóa.*

## **2 - Tình hình phát triển du lịch văn hóa ở Việt Nam trong thời gian qua**

### *2.1 - Thực trạng khai thác tài nguyên cho phát triển du lịch văn hóa*

*Các điểm du lịch văn hóa: Các điểm du lịch văn hóa ở Việt Nam hiện tại được xây dựng trên cơ sở khai thác các khu di sản văn hóa thế giới, các di tích lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật các khu vực có lễ hội, các làng bản người tộc người thiểu số, các làng nghề truyền thống. Trong đó, các giá trị thu hút khách quốc tế nhất là các điểm du lịch dựa trên việc khai thác các khu di sản văn hóa thế giới, các bản làng người, tộc người thiểu số, các di tích lịch sử, văn hóa và các làng nghề truyền thống. Các điểm du lịch lễ hội thường có giá trị thu hút khách nội địa.*

Các điểm du lịch khai thác các khu di sản thế giới và một số di tích cấp quốc gia có giá trị cao đối với du lịch hiện đã được đầu tư từ các tổ chức quốc tế, của nhà nước thông qua ngành Văn hóa, ngành Du lịch. Các nguồn đầu tư này mới tập trung cho hạ tầng và một phần tập trung cho tôn tạo tài nguyên. Tuy nhiên, công tác tôn tạo tài nguyên còn nhiều vấn đề bất cập mà nổi cộm là vấn đề tôn tạo không giữ được nguyên bản giá trị tài nguyên khiến một số điểm du lịch bị giảm khả năng hấp dẫn khách.

Các điểm du lịch khai thác các tài nguyên khác còn nhỏ lẻ, sản phẩm cung cấp cho khách còn nhỏ lẻ đơn điệu, chưa khai thác và làm nổi bật giá trị, bản sắc riêng của các điểm tài nguyên.

Một số lễ hội được khôi phục lại đã không giữ được những đặc trưng về phần lễ và biến tướng quá nhiều về phần hội đã tạo cho du



Lễ hội Hoa Lư - Ảnh: ĐT

khách cách nhìn sai lệch về giá trị tinh thần của các lễ hội đó.

Một số làng nghề truyền thống được khai thác như các điểm du lịch hấp dẫn đối với du khách, nhưng chỉ mới quan tâm đến việc bán các hàng hóa của làng nghề cho khách với phong cách thiếu chuyên nghiệp mà chưa quan tâm đến thu hút khách từ chính các hoạt động tạo ra các sản phẩm từ làng nghề.

Một số bản làng tộc người thiểu số với các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc thu hút được sự quan tâm của du khách song thiếu định hướng phát triển lâu dài nên đã xảy ra tình trạng "đồng hóa" văn hóa. Điều này khiến cho nhiều bản làng dần mất đi giá trị du lịch và nguy cơ mất cả nguồn thu nhập chính cho cuộc sống.

Tuy nhiên, bên cạnh những vấn đề tồn tại này, nhiều điểm du lịch văn hóa hiện nay đã và đang phát huy được giá trị đích thực của mình, khẳng định vai trò đối với sự phát triển du lịch nói chung và du lịch văn hóa nói riêng. Các khu di sản văn hóa thế giới và nhiều di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng được du khách trong nước và nước ngoài biết đến như là "địa chỉ đỏ"

không thể thiếu trong các chuyến du lịch đến Việt Nam như Cố đô Huế, Đô thị cổ Hội An, khu di tích Mỹ Sơn, khu di tích Địa đạo Củ Chi, Văn Miếu - Quốc Tử Giám, quần thể di tích lăng và Bảo tàng Hồ Chí Minh, v.v.

Nhiều lễ hội, bản làng của tộc thiểu số, làng nghề truyền thống được nhắc tới khi nói đến Việt Nam như hội Đền Hùng, hội Lim, hội Chọi Trâu, lễ Bỏ mả, v.v., bản Hồ, bản Tả Phìn (Sa Pa), bản Lác (Mai Châu), bản Đôn (Đắk Lắk), v.v., làng lụa Vạn Phúc (Hà Tây), làng gốm Bát Tràng (Hà Nội), làng tranh Đông Hồ (Bắc Ninh), v.v.

*Các tour du lịch văn hóa:* Thời gian qua, các tour du lịch văn hóa đơn thuần (tour chuyên đề) hầu hết là các tour du lịch khá đơn điệu, với hoạt động chính là tham gia lễ hội, phục vụ chủ yếu cho nhu cầu của khách nội địa. Các tour chuyên đề văn hóa với sự kết hợp nhiều hoạt động liên quan đến nhiều đối tượng văn hóa khác nhau như tham quan nghiên cứu các di tích lịch sử văn hóa, tham dự các lễ hội, tham quan tìm hiểu các phong tục tập quán của đồng bào tộc người thiểu số (du lịch cộng đồng), v.v. chưa nhiều, sản phẩm chưa hấp dẫn và quan

trọng là kén chọn đối tượng khách. Các tour du lịch tổng hợp bao gồm cả du lịch văn hóa, nghỉ dưỡng, sinh thái và vui chơi giải trí. Các tour này thông thường có giá trị hấp dẫn khách rất cao, các hoạt động trong tour phong phú, đa dạng, hành trình linh hoạt và đáp ứng nhu cầu của nhiều đối tượng khách. Không những thế, các tour du lịch này còn giúp khai thác được tài nguyên, mở rộng việc giới thiệu hình ảnh đất nước, kéo dài thời gian lưu trú của khách và tăng thu nhập du lịch.

Tuy nhiên, việc xây dựng một tour du lịch tổng hợp, trong đó bao gồm cả du lịch văn hóa với chất lượng dịch vụ cao, kết hợp khéo léo các hoạt động và khai thác hợp lý các điểm du lịch trong hành trình không đơn giản. Các tài nguyên du lịch có thời gian khai thác khác nhau, một số tài nguyên có tính thời vụ sâu sắc, đặc biệt là lễ hội. Các tour tổng hợp đòi hỏi hướng dẫn viên phải có trình độ nghiệp vụ cao và kiến thức xã hội rộng. Hoạt động trong tour phong phú, đa dạng nhưng việc đảm bảo tất cả các du khách đều tham gia nhiệt tình vào các hoạt động hoặc hài lòng với tất cả dịch vụ là điều khó khăn.

Để có thể phát triển du lịch văn hóa với mục tiêu bền vững, góp phần tôn vinh bản sắc văn hóa dân tộc, bảo tồn tài nguyên và mang lại lợi ích kinh tế, cần phải phát triển cả hai loại hình tour (chuyên đề và tổng hợp), trong đó chú trọng phát triển các tour chuyên đề kết hợp nhiều hoạt động và liên quan đến nhiều đối tượng văn hóa.

Trong thời gian qua, nhiều tour du lịch văn hóa đã rất thành công, tạo ra một thương hiệu cho du lịch Việt Nam như "Con đường Di sản Miền Trung", tour "Các Cố đô Việt Nam", tour "Con đường xanh Tây Nguyên", v.v.

*Các sự kiện Du lịch - văn hóa:* Để thúc đẩy hoạt động du lịch và phát triển văn hóa, thời gian qua, các sự kiện du lịch (năm du lịch, lễ hội du lịch, liên hoan du lịch, festival du lịch, v.v.), sự kiện văn hóa (tuần văn hóa, liên hoan sân khấu, ca nhạc, phim, v.v.) đã được tổ chức ở nhiều địa phương và vùng lãnh thổ trên cả nước. Trong đó, có sự kiện do ngành Văn hóa, có sự kiện do ngành Du lịch đứng ra tổ chức, song phần lớn các sự kiện, đặc biệt là các sự kiện du lịch đều liên quan đến văn hóa và có sự phối hợp tổ chức của ngành Văn hóa.

Vũ Thế Bình: *Một số vấn đề về du lịch văn hóa...*

Các sự kiện này không chỉ mang lại hiệu quả khá cao cho du lịch thể hiện bằng việc lượng khách du lịch quốc tế gia tăng, lượng khách nội địa đi lại giữa các vùng miền, các địa phương tăng đáng kể, mà còn hiệu quả rất lớn và rất quan trọng đối với ngành Văn hóa. Hiệu quả này thể hiện qua việc các giá trị văn hóa của các dân tộc, các vùng miền được tôn vinh, được truyền bá sâu rộng trong các lớp nhân dân, đến du khách quốc tế. Chính việc tổ chức các sự kiện văn hóa du lịch đã góp phần khôi phục và giữ gìn các di tích lịch sử văn hóa, các truyền thống, phong tục tập quán, lễ hội, v.v.

#### *2.2 - Hợp tác giữa hai ngành Văn hóa và Du lịch trong phát triển du lịch văn hóa*

Sự hợp tác giữa ngành Văn hóa và ngành Du lịch để phát triển du lịch văn hóa trong thời gian qua có nhiều biến chuyển tích cực. Như đã đề cập ở trên, các sự kiện du lịch, văn hóa đã có sự phối hợp giữa hai ngành để mang lại hiệu quả cả về kinh tế lẫn xã hội. Cụ thể bằng việc tổ chức liên tục, định kỳ các festival Huế, lịch sử phát triển, các di tích lịch sử, các nét văn hóa truyền thống đặc trưng, hấp dẫn của xứ Huế đã được quảng bá rộng rãi trong và ngoài nước. Điều này chứng tỏ sự phối hợp gắn kết giữa hai ngành vừa mang lại lợi ích kinh tế cho đất nước, vừa giúp hai ngành đạt được mục tiêu của mình là mở rộng, nâng cao hiểu biết về đất nước và con người Việt Nam, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu văn hóa Việt Nam của nhân dân và du khách.

Tuy nhiên còn nhiều vấn đề tồn tại trong sự phối hợp giữa hai ngành để phát triển du lịch văn hóa. Tồn tại lớn nhất là ở một số địa phương, một số điểm di tích vẫn còn tồn tại quan niệm: Văn hóa "xây", du lịch "phá" dẫn đến việc bất hợp tác trong khai thác, sử dụng và tôn tạo tài nguyên du lịch văn hóa. Điều này không những ảnh hưởng đến sự phát triển của hai ngành mà còn gây tâm lý không tốt cho du khách, ảnh hưởng đến hình ảnh chung của quốc gia.

### **3 - Định hướng phát triển du lịch văn hóa ở Việt Nam trong thời gian tới**

#### *3.1 - Định hướng khai thác*

+ Thời gian tới, phát triển du lịch văn hóa, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả nguồn tài nguyên du lịch văn hóa, cần tập trung khai thác các điểm du lịch văn hóa, các tour du lịch văn hóa phù hợp với nhu cầu của các thị trường

trọng điểm như thị trường Nhật, Hàn Quốc, Tây Âu và Bắc Mỹ.

+ Phát triển các sản phẩm du lịch văn hóa chuyên đề chất lượng cao như các Tuor chuyên về văn hóa Tây Nguyên, chuyên đề văn hóa sông nước đồng bằng sông Cửu Long, chuyên đề văn hóa miền núi phía Bắc, tuor chuyên đề di sản, lễ hội, làng nghề, v.v.

+ Phát triển các làng nghề đặc sắc, có giá trị với du lịch theo hướng chuyên nghiệp hóa cho du lịch. Trong đó, các sản phẩm làng nghề phải được sản xuất theo hướng "hàng hóa cho du lịch" (đáp ứng nhu cầu mua sắm của khách du lịch). Bên cạnh đó, ít nhất một điểm trình diễn các công đoạn cơ bản của quá trình sản xuất phải được tổ chức trong làng nghề để du khách có thể được xem và thậm chí thử tham gia vào quá trình đó. Việc này không những tạo hứng thú cho khách du lịch mà còn giúp cho du khách hiểu được ý nghĩa của sản phẩm làng nghề, cảm nhận được tâm hồn, tình cảm và thấy được tài hoa của con người Việt Nam.

### 3.2 - Một số giải pháp phát triển

+ Đầu tư và đầu tư có hiệu quả cho việc khai thác và bảo tồn tài nguyên du lịch văn hóa. Để thực hiện được giải pháp này cần:

- Điều tra, đánh giá toàn diện các nguồn tài nguyên và hiện trạng khai thác các nguồn tài nguyên du lịch văn hóa.

- Quy hoạch khai thác một cách chi tiết các nguồn tài nguyên

- Đầu tư có trọng điểm cho việc khai thác và bảo tồn các nguồn tài nguyên

- Tổ chức và quản lý chặt chẽ việc thực hiện quy hoạch và đầu tư khai thác tài nguyên cho phát triển du lịch văn hóa

- Khuyến khích cộng đồng dân cư tham gia vào quá trình khai thác và sử dụng, bảo tồn tài nguyên

- Có chế tài xử lý những hoạt động đầu tư sai mục đích đối với nguồn tài nguyên du lịch văn hóa

+ Bảo đảm nguyên tắc khai thác phải song song với bảo tồn: đây là nguyên tắc đảm bảo phát triển bền vững du lịch nói chung và du lịch văn hóa nói riêng. Để thực hiện giải pháp này cần:

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội về vai trò của việc phát triển du lịch văn hóa đối với việc bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

- Có quy định bắt buộc về kinh phí tái đầu tư cho bảo tồn tài nguyên, về đánh giá tác động môi trường tại các điểm di tích và giải pháp giảm thiểu đối với các dự án, để án khai thác các nguồn tài nguyên du lịch văn hóa.

- Tăng cường ứng dụng khoa học kỹ thuật trong bảo tồn và tôn tạo tài nguyên để đảm bảo giữ nguyên các giá trị ban đầu.

+ Tăng cường mối quan hệ giữa Văn hóa và Du lịch: đây là giải pháp mang tính quyết định đối với việc phát triển du lịch văn hóa bền vững. Để thực hiện giải pháp này cần:

- Xây dựng, thực hiện các đề án phát triển du lịch văn hóa với sự tham gia của cả hai ngành

- Phối hợp xây dựng và nâng cao chất lượng các sản phẩm du lịch văn hóa, trong đó chú trọng việc sử dụng nguồn nhân lực ngành Văn hóa tại các điểm di tích với vai trò là các hướng dẫn viên tại chỗ.

- Chia sẻ trách nhiệm bảo tồn và tôn tạo tài nguyên du lịch văn hóa cũng như lợi ích trong quá trình khai thác và sử dụng tài nguyên du lịch văn hóa./.

V.T.B

## VŨ THẾ BÌNH: ISSUES ON CULTURAL TOURISM IN VIETNAM

From several perspectives on cultural tourism, including definitions by the World Trade Organization and the Vietnamese Law on Tourism as well as analysis on conditions for cultural tourism development, the author gives some distinguished remarks on the development of cultural tourism in Vietnam in past years and proposes several directions and resolutions for its development in the future.